

Bản tin chứng khoán

Trong số này

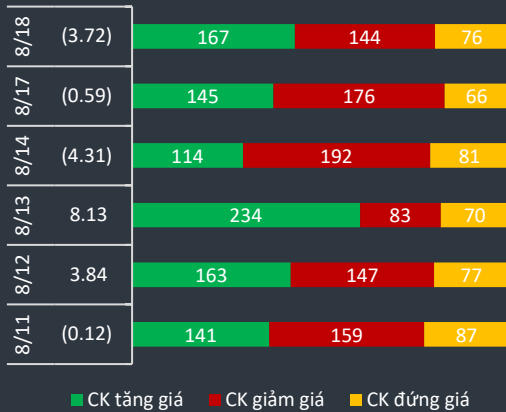
Nhận định **P.1**

Danh mục CP **P.3**

Tin Doanh nghiệp **P.4**

Bộ lọc CP **P.5**

Độ rộng thị trường



Giao dịch mua bán ròng khối ngoại (tỷ VND)

DPM	10.5
HSG	7.0
BFC	4.6
SBT	3.9
KSB	3.9
HDB	3.1
DGW	2.7
BMP	2.7
FUEVFVND	2.7
LTG	2.6
DRC	2.6
HPG	(9.5)
MSN	(12.0)
NVL	(12.1)
BVH	(17.2)
VRE	(17.8)
VIC	(30.1)
VNM	(33.3)
VHM	(48.0)
VGC	(55.3)

Thị trường kết thúc phiên giao dịch với chỉ số Index giảm gần 4 điểm và lùi về dưới 850. Thanh khoản ở mức rất thấp chỉ khoảng 3,010 tỷ tại sàn HOSE. Hôm nay một sự cố tại SSI đã khiến toàn bộ giao dịch trong ngày bị ngưng trệ vì vậy đây có thể là một phần nguyên nhân khiến giao dịch thị trường bị sụt giảm mạnh.

Nhóm cổ phiếu ngành dược – vật tư y tế và Bất động sản khu công nghiệp là hai nhóm ngành nổi bật nhất trong ngày. NDP, JVC, DBT, DBM, DDN đều tăng sốc lên giá trần. những cổ phiếu dược-y tế còn lại như TTD, DCL, DVN, PPP, PMC, DMC cũng tăng khá tốt từ 2% - 4%. Riêng nhóm ngành bất động sản khu công nghiệp nổi bật nhất ở TIP và SZL tăng gần sát trần. SZC, D2D, SIP, PHR cũng chớm xanh nhẹ có thể xem là khá lạc quan trong bối cảnh thị trường đang điều chỉnh và sụt thanh khoản mạnh như hôm nay.

TIP tăng mạnh từ vùng giá 19 lên 26 rất nhanh chỉ trong tháng 8 có thể nhờ thông tin doanh nghiệp chuẩn bị phát hành thêm khoảng 14 triệu cổ phiếu với tỷ lệ 1:0.54. Vấn đề quan tâm nhất của nhà đầu tư là giá phát hành có đủ hấp dẫn hay không. Kết quả kinh doanh 6 tháng 2020 doanh nghiệp đạt 106.6 tỷ doanh thu và 49 tỷ đồng lợi nhuận, tăng lần lượt 2.4% và 3.4%. PE của TIP hiện chỉ khoảng 7.2 và P/Bv chỉ 1.2. Giá của TIP có thể vượt qua 30 nếu thông tin phát hành thêm hấp dẫn nhà đầu tư.

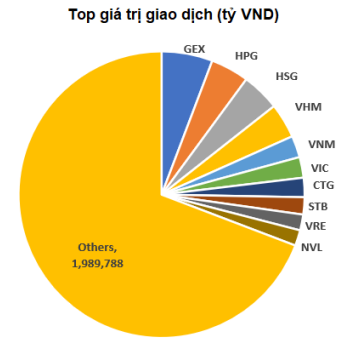
	2018	2019	6T.2019	6T.2020	Tăng giảm (%)
TIP					
Doanh thu	196.9	216.9	104.1	106.6	2.4%
Lợi nhuận	92.2	86.8	47.4	49.0	3.4%
Lợi Nhuận Gộp	106.2	132.0	64.9	73.0	12.4%
Chi phí lãi vay	0.3	0.5	0.2	-	-100.0%
KLCP DLH (triệu CP)	26.0	26.0	26.0	26.0	0.0%
VCSH	490.6	517.4	513.7	561.7	9.3%
Vay Ngắn Hạn	-	26.0	78.7	48.2	-38.8%
Vay Dài Hạn	-	62.7	-	1.7	
Nợ Vay/VCSH	0.0%	17.1%	15.3%	8.9%	
Book Value	18,866	19,899	19,754	21,600	
EPS	3,545	3,336	4,530	3,716	
ROE	18.8%	16.8%	22.9%	17.2%	
PE				7.02	
P/BV				1.21	

Vnindex 846.43

▼ -3.72 (-0.44%)

Biến động Big Cap

CP	Giá	+/-	%
GEX	21.7	500	2.36
STB	10.8	100	0.94
GVR	11.1	100	0.91
REE	35.3	250	0.71
TPB	21.1	50	0.24
BHN	48.3	100	0.21
POW	9.9	20	0.20
KDH	24.6	-	-
VCB	82.3	-	-
NVL	63.3	-	-
HVN	24.1	-	-
VPB	21.3	-	-
VHM	79.6	(100)	(0.13)
GAS	71.9	(100)	(0.14)
DHG	95.7	(200)	(0.21)
TCB	20.1	(50)	(0.25)
PLX	46.1	(150)	(0.32)
FPT	46.9	(150)	(0.32)
VJC	99.8	(400)	(0.40)
MBB	17.0	(100)	(0.58)
HPG	24.2	(150)	(0.62)
HDB	27.4	(200)	(0.72)
BID	38.4	(300)	(0.78)
HNG	12.0	(100)	(0.83)
EIB	16.9	(150)	(0.88)
MWG	81.4	(800)	(0.97)
PNJ	55.3	(600)	(1.07)
MSN	52.4	(600)	(1.13)
VNM	115.6	(1,400)	(1.20)
CTG	23.2	(300)	(1.28)
VIC	86.5	(1,200)	(1.37)
VRE	26.1	(400)	(1.51)
SAB	180.6	(3,200)	(1.74)
BVH	44.6	(900)	(1.98)



Số cổ phiếu tăng giá nhiều hơn số mã giảm nhưng index trong ngày vẫn mất hơn 4 điểm. 2/3 số blue chip giảm trong ngày làm thị trường trở nên thận trọng hơn và các lực mua vào cũng không còn sôi động như những phiên trước đó. Tuy nhiên thật sự phiên này không đánh giá được tổng thể thị trường vì do sự cố từ SSI. Ngày giao dịch T4 có thể sẽ sôi động và biến động nhiều hơn do các lệnh bị ngưng trệ hôm trước sẽ giao dịch bù trở lại. Thị trường đang đi vào vùng phân phối ngắn hạn vì vậy nhà đầu tư xem xét chốt lời một số giao dịch đạt lợi nhuận kỳ vọng và chờ cơ hội tích lũy sau.

Cổ phiếu quan tâm:

Ticker	Close	% so với tuần trước	Hỗ trợ	Kháng cự	Vùng Mua	Close / Support	Resistance/ Close
BID	38.4	(0.30)	35	44	Mua quanh 35-36. Mục tiêu 42	9.7%	14.6%
DBC	46.7	(4.50)	45	57	Mua quanh 45-46.	3.8%	22.1%
DGW	42.7	(0.20)	33	45	Nắm giữ. Mục tiêu 50	29.4%	5.4%
GTN	23.0	(5.30)	20	25	Mua quanh 21-22. Mục tiêu 25	15.0%	8.7%
HPG	24.2	(0.40)	21	30	Nắm giữ. Mục tiêu 28	15.2%	24.0%
KDC	33.5	(0.90)	29	50	Mua quanh 31-33. Mục tiêu 45	15.5%	49.3%
MWG	81.4	2.40	62	100	Mua quanh 73-75. Mục tiêu 95	31.3%	22.9%
PHR	54.1	0.70	38	65	Mua quanh 48-50. Mục tiêu 65	42.4%	20.1%
TLG	34.9	2.80	28	45	Nắm giữ. Mục tiêu 42	24.6%	28.9%
TV2	48.3	3.50	40	58	Nắm giữ. Mục tiêu 56-58	20.8%	20.1%
VCB	82.3	0.20	60	95	Mua quanh 79-81 Mục tiêu 95	37.2%	15.4%

HERE'S THE TOP NEWS COMPANY

Top tăng giá HOSE

TTF	3.66
BFC	3.75
GMD	3.79
BWE	3.95
BCG	4.19
TLD	4.69
DVP	4.76
DCL	4.84
CMX	4.93
ELC	5.87
TIP	6.10
SZL	6.25
MCG	6.75
JVC	6.78
PXI	6.79
STG	6.81
QBS	6.81
PXT	6.83
HAP	6.95
EVG	6.98

Top tăng giá HNX

DXP	8.08
BCC	8.82
SD2	8.93
PVL	9.09
PPP	9.30
QNC	9.30
HLD	9.50
MCC	9.52
L43	9.68
DBT	9.68
HOM	10.00
BII	16.67
ACM	16.67

MWG - Công ty cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động - Doanh thu tháng 7 đạt hơn 8.600 tỷ đồng, giảm 7% so với cùng kỳ nhưng tăng 6% so với tháng 6 nhờ cải thiện doanh thu ở tất cả các chuỗi. Quý 3 cũng là mùa hàng bán thấp điểm nhất trong năm đối với các sản phẩm điện thoại – điện máy.

VCG - Tổng CTCP Vinaconex - Ngày 13/8, HĐQT đã phê duyệt phương án chuyển nhượng toàn bộ phần vốn góp tại Công ty liên doanh TNHH Phát triển đô thị mới An Khánh (An Khánh JVC).

FCN - Công ty cổ phần Fecon - Đã trúng thầu dự án nhà máy điện gió Quốc Vinh Sóc Trăng với giá trị gần 440 tỷ đồng. Tổng thầu là công ty TNHH PowerChina Việt Nam. Fecon đảm nhiệm việc thiết kế, mua sắm, thử nghiệm trạm biến 110 kW; thiết kế, mua sắm, thi công, thử nghiệm đường dây truyền tải 110 kV; thi công khu vực nhà máy chính. Thời gian kéo dài từ tháng 8 năm nay đến tháng 8 năm sau.

VNM – CTCP Sữa Việt Nam - Vinamilk thông báo đã nhận được giấy chứng nhận đăng ký đầu tư ra nước ngoài điều chỉnh lần 1 để tăng vốn đầu tư của Vinamilk tại Công ty Lao-Jagro Development Xiengkhouang (Lao - Jagro) từ 25,4 triệu USD lên 66,4 triệu USD.

HDB - Ngân hàng TMCP Phát triển TPHCM – Đã thông qua việc tăng vốn điều lệ từ 9.810 tỷ đồng lên gần 12.708 tỷ đồng thông qua chia cổ tức bằng cổ phiếu và phát hành cổ phiếu thưởng.

TBC - CTCP Thủy điện Thác Bà - Ngày 27/8 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2019 ngày đăng ký cuối cùng là 28/8. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 20%, thanh toán bắt đầu từ ngày 18/9/2020.

PDR - CTCP Phát triển Bất động sản Phát Đạt – Đã thông qua việc góp vốn 462,4 tỷ đồng thành lập CTCP Đầu tư và Phát triển Khu công nghiệp Phát Đạt, tương ứng chiếm 68%/vốn Công ty mới.

STG - CTCP Kho vận miền Nam - Ngày 14/8, HĐQT đã thông qua việc thoái vốn toàn bộ 100%/vốn sở hữu tại Công ty TNHH MTV Sotrans Hà Tĩnh. Thời gian thực hiện đến hết quý III/2020.

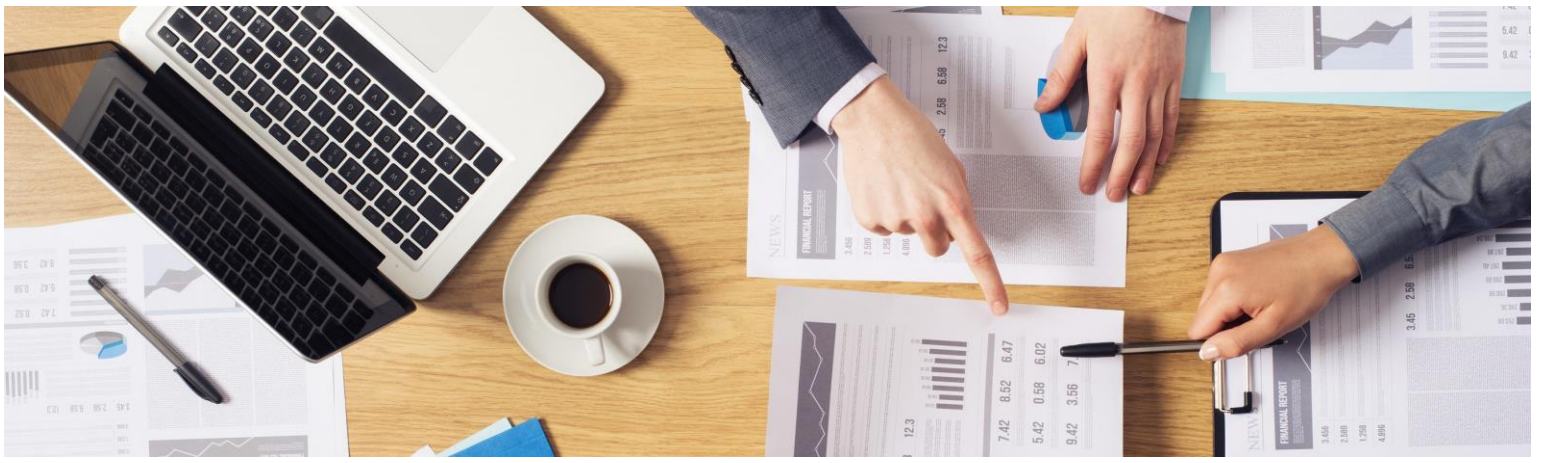
NVL - CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc Nova – Novaland - Đã thông qua việc góp thêm vốn 3.000 tỷ đồng vào Công ty TNHH Đầu tư địa ốc Nova Saigon Royal.

CMX - CTCP Camimex Group – Đã thông qua việc phát hành hơn 2,64 triệu cổ phiếu thưởng cho cổ đông theo tỷ lệ 10:1 (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu được nhận 01 cổ phiếu mới), ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông vào 27/8/2020.



Cổ phiếu đang chạm các hỗ trợ:

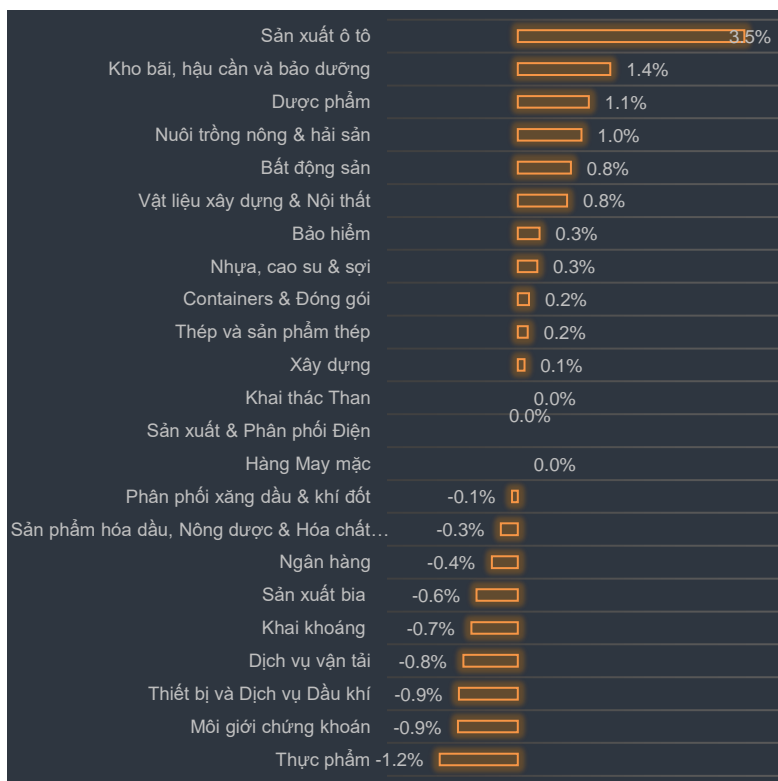
Ticker	Close	% 1D	Đáy	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Vol 3T	RSI	StochK
HNG	12	(0.83)	11.60	3.4%	(30.60)	619,806	34.5	60.0
GEG	17.4	0.29	16.50	5.5%	(38.60)	427,755	37.7	8.9
DXG	9.2	(2.44)	7.80	17.9%	(47.30)	3,837,074	37.8	30.6
IBC	22.9	0.00	20.10	13.9%	(4.80)	214,293	39.1	77.5
VND	11.4	(1.72)	10.30	10.7%	(21.50)	524,168	39.5	28.6
NVB	8.4	(1.18)	7.10	18.3%	(13.40)	2,899,267	39.5	35.0
DBD	46.1	0.22	44.10	4.5%	(25.60)	21,316	40.1	15.8
HAG	4	0.00	2.50	60.0%	(30.90)	5,137,659	40.8	30.4
MSN	52.4	(1.13)	49.00	6.9%	(35.20)	1,199,028	41.8	17.7
VIC	86.5	(1.37)	71.50	21.0%	(29.60)	390,691	41.8	16.1
FLC	2.9	0.00	2.50	16.0%	(43.50)	10,704,298	41.9	16.9
CEO	6.9	1.47	5.90	16.9%	(33.00)	1,815,248	41.9	36.1
FTS	12.4	0.40	8.80	40.9%	(18.70)	394,120	42.6	16.2
VJC	99.8	(0.40)	94.50	5.6%	(32.70)	306,668	42.8	46.8
VGT	7.3	0.00	5.90	23.7%	(21.50)	60,320	43.8	66.7
TIG	6.3	1.61	2.70	133.3%	(17.10)	980,645	44.0	35.6
TCH	20	(0.25)	16.10	24.2%	(54.90)	3,489,459	44.1	32.4
ACV	54.3	0.18	42.20	28.7%	(32.20)	201,923	44.4	46.0
KOS	30	1.01	25.80	16.3%	(11.50)	582,349	44.6	55.7
VEA	42.3	(1.17)	28.00	51.1%	(18.80)	151,782	44.7	6.1
PPC	23.4	0.86	19.70	18.8%	(15.60)	122,357	45.6	49.1
DGC	32.2	(0.46)	16.60	94.0%	(9.90)	292,075	45.8	40.2
ITA	4.1	(0.97)	1.80	127.8%	(32.70)	10,680,653	45.8	21.1



Thống kê nhóm cổ phiếu lớn:

Ticker	Close	Vol 3T	RSI	StochK	Tăng so với Đáy	So với đỉnh 1Y	Low 52W	High 52W	EPS	PE
HPG	24.15	12,320,728	59.3	38.8	81.6%	-1.4%	13.3	24.5	3,031	8.0
NVL	63.3	1,292,887	51.3	41.8	24.1%	-2.8%	51	65.1	3,668	17.3
ACB	25.6	3,323,574	62.9	74.1	43.8%	-3.8%	17.8	26.6	4,164	6.1
BCM	30.3	33,265	68.9	61.6	88.2%	-6.2%	16.1	32.3	2,430	12.5
MCH	71.2	53,517	61	25.4	40.2%	-7.9%	50.8	77.3	5,730	12.4
FPT	46.85	1,338,528	55.7	75.9	38.6%	-8.1%	33.8	51	4,870	9.6
HDB	27.4	917,636	63.1	80.5	58.4%	-8.7%	17.3	30	3,781	7.2
VNM	115.6	1,043,415	54.3	58	40.0%	-12.2%	82.6	131.6	6,061	19.1
VCB	82.3	752,506	52.6	33.3	43.9%	-12.9%	57.2	94.5	4,849	17.0
CTG	23.2	3,790,713	53.4	46.6	34.9%	-16.5%	17.2	27.8	2,510	9.2
VEA	42.3	151,782	44.7	6.1	51.1%	-18.8%	28	52.1	5,480	7.7
VHM	79.6	1,612,736	54.9	50.7	45.3%	-20.0%	54.8	99.5	7,663	10.4
TCB	20.05	1,496,091	55.1	74.8	34.6%	-20.1%	14.9	25.1	2,987	6.7
VGI	26.6	387,206	48.1	54.2	40.0%	-20.8%	19	33.6	440	60.5
PLX	46.05	822,141	55.1	55.7	34.3%	-22.5%	34.3	59.4	997	46.2
GVR	11.05	1,209,125	48.8	41.1	33.1%	-23.8%	8.3	14.5	826	13.4
VPB	21.3	2,837,114	47.3	23.6	25.3%	-26.0%	17	28.8	3,747	5.7
VRE	26.1	2,162,358	46.5	30.4	47.5%	-26.7%	17.7	35.6	1,179	22.1
MBB	17	3,565,881	54.1	84.3	25.0%	-27.7%	13.6	23.5	3,432	5.0
POW	9.88	3,134,962	54.6	61.2	39.2%	-28.4%	7.1	13.8	899	11.0
VIC	86.5	390,691	41.8	16.1	21.0%	-29.6%	71.5	122.8	2,074	41.7
GAS	71.9	542,219	57.2	72.2	39.9%	-30.5%	51.4	103.4	5,869	12.3
BID	38.4	825,708	47	31.3	24.7%	-30.8%	30.8	55.5	2,181	17.6
SAB	180.6	152,296	50.7	48	56.4%	-31.1%	115.5	262.1	7,068	25.6
SHB	12.4	2,267,171	46.5	65.9	153.1%	-31.1%	4.9	18	2,014	6.2
ACV	54.3	201,923	44.4	46	28.7%	-32.2%	42.2	80.1	3,760	14.4
VJC	99.8	306,668	42.8	46.8	5.6%	-32.7%	94.5	148.2	7,860	12.7
HVN	24.1	523,027	47.3	48.9	35.4%	-34.0%	17.8	36.5	(1,030)	(23.4)
MSN	52.4	1,199,028	41.8	17.7	6.9%	-35.2%	49	80.9	3,952	13.3
MWG	81.4	717,290	53.1	68	38.2%	-36.4%	58.9	128	8,820	9.2
BSR	6.3	2,475,292	46	33.3	31.3%	-38.2%	4.8	10.2	940	6.7
BVH	44.6	553,413	46.9	18.4	38.1%	-40.3%	32.3	74.7	1,141	39.1

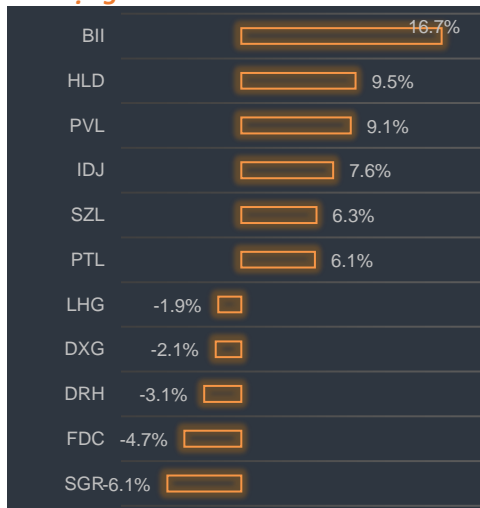
Tăng giảm ngành trong ngày



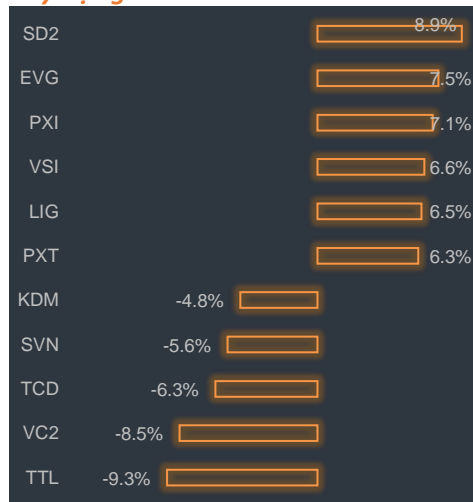
Các CP tăng tốt nhất theo từng nhóm ngành:

Bất động sản:	BII, HLD, PVL
Xây dựng:	SD2, EVG, PXI
Dầu khí:	PVC, PGC, PMG
Chứng khoán:	PSI, MBS, TVS
Ngân hàng:	STB, TCB, VCB

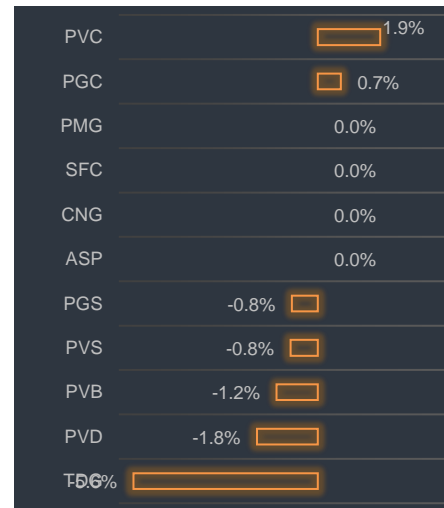
Bất động sản



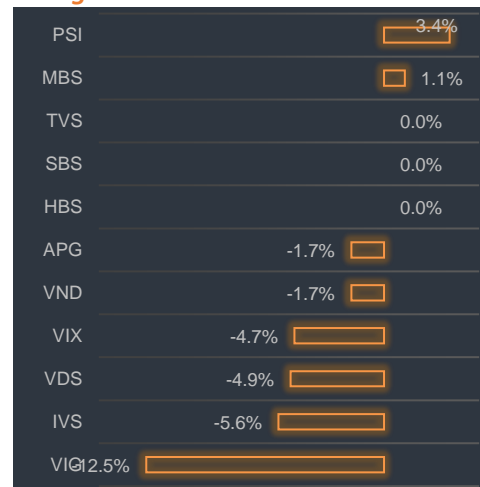
Xây dựng



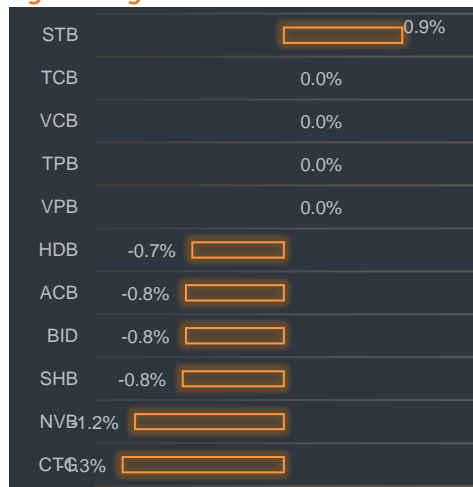
Dầu khí



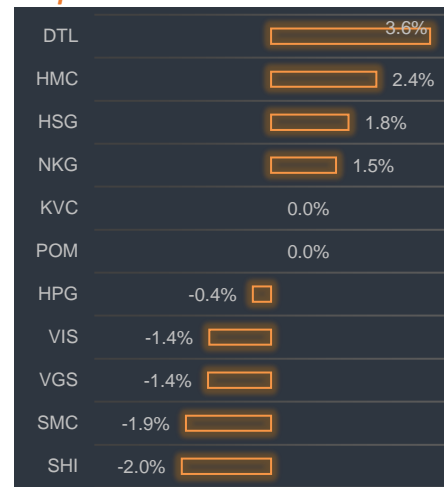
Chứng khoán



Ngân hàng



Thép





BP Phân tích

Head: Nguyễn Hồng Khanh
khanhnh@vise.com.vn

Khuyến cáo

Báo cáo này được viết và phát hành bởi VIS để phân phối tại Việt Nam và quốc tế. Các ý kiến và dự báo chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành và có thể thay đổi mà không cần thông báo. Chúng tôi chỉ sử dụng những thông tin và quan điểm được cho là đáng tin cậy nhất, tuy nhiên chúng tôi không bảo đảm tuyệt đối tính chính xác và đầy đủ của những thông tin trên. Những quan điểm cá nhân trong báo cáo này đã được cân nhắc cẩn thận dựa trên những nguồn thông tin chúng tôi cho là tốt nhất và hợp lý nhất trong thời điểm viết báo cáo. Tuy nhiên những quan điểm trên có thể thay đổi bất cứ lúc nào, do đó chúng tôi không chịu trách nhiệm phải thông báo cho nhà đầu tư.

Công ty VIS cũng như các công ty con và toàn thể cán bộ công nhân viên hoàn toàn có thể tham gia đầu tư hoặc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng đầu tư đối với cổ phiếu được đề cập trong báo cáo này. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào. Nhà đầu tư cần nhắc kỹ lưỡng việc sử dụng thông tin cũng nhưng các dự báo tài chính trong tài liệu trên, và VIS không chịu trách nhiệm với bất kì khoản lỗ trực tiếp hoặc gián tiếp nào do sử dụng những thông tin đó.

Tài liệu này chỉ nhằm mục đích lưu hành trong phạm vi hẹp vì vậy không được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của VIS.

VISecurities
CHỨNG KHOÁN QUỐC TẾ VIỆT NAM

Tầm nhìn mới, Giá trị mới

Công ty Cổ phần Chứng khoán Quốc tế Việt Nam (Hội Sở)

Tầng 3, 59 Quang Trung, Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội

Tel: 024 710 888 48, Fax: 024 3944 5889

<https://www.vise.com.vn>

Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Tầng 2, tòa nhà Savimex, Số 194 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Tel: 028.7108 8848

Fax: 028 3915 2931